

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---

**LÊ THỊ THUẬN**

**LỚP TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT  
TRONG ĐỒNG ĐAO NGƯỜI VIỆT**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC**

**THÁI NGUYÊN - 2011**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**LÊ THỊ THUẬN**

**LỚP TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT**  
**TRONG ĐỒNG ĐAO NGƯỜI VIỆT**

**Chuyên ngành: NGÔN NGỮ HỌC**

**Mã số : 60.22.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ HỌC**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**PGS.TS TẠ VĂN THÔNG**

**THÁI NGUYÊN - 2011**

## **LỜI CẢM ƠN**

Để hoàn thành luận văn này, tác giả xin chân thành cảm ơn các thầy giáo, cô giáo Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn học viên lớp Cao học - Thạc sĩ Ngôn ngữ học K17, trong đó có tác giả.

Đặc biệt, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc đến PGS.TS Tạ Văn Thông, người thầy đã tận tình hướng dẫn, giảng giải những kiến thức và phương pháp nghiên cứu, để tác giả hoàn thành luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn lãnh đạo Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Vị Xuyên tỉnh Hà Giang, các cán bộ, giáo viên trong Trung tâm và các bạn đồng nghiệp đã tạo điều kiện, tận tình giúp đỡ và động viên tác giả.

Và cuối cùng là lời cảm ơn chân thành tới gia đình, tới các bạn học viên lớp Cao học Ngôn ngữ K17 đã luôn bên cạnh và chia sẻ những khó khăn với tác giả trong thời gian qua.

Dù tác giả đã hết sức cố gắng, song luận văn không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Tác giả rất mong nhận được sự chỉ dẫn, góp ý kiến của các thầy, cô và các bạn đồng nghiệp.

Tác giả xin chân thành cảm ơn.

*Thái Nguyên, ngày 5 tháng 8 năm 2011*  
Tác giả

***Lê Thị Thuận***

## ***LỜI CAM ĐOAN***

Ngoài những phân tích dẫn cụ thể, tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các cứ liệu nêu trong luận văn là trung thực. Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được công bố trong bất kì công trình nào.

### **TÁC GIẢ LUẬN VĂN**

***Lê Thị Thuận***

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ THUYẾT</b> .....	9
1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM NGÔN NGỮ HỌC .....	9
1.1.1. Từ và đoản ngữ .....	9
1.1.2. Danh từ và danh ngữ trong tiếng Việt .....	11
1.1.3. Nghĩa và trường nghĩa .....	13
1.2. NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA .....	15
1.2.1. Ngôn ngữ là gì? .....	15
1.2.2. Văn hoá là gì? .....	16
1.2.3. Biểu tượng văn hoá .....	19
1.2.4. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hoá .....	20
1.3. ĐỒNG DAO VÀ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT .....	23
1.3.1. Đồng dao là gì? .....	23
1.3.2. Một số đặc điểm của đồng dao .....	29
<i>Tiểu kết</i> .....	36
<b>Chương 2: ĐẶC ĐIỂM NGỮ PHÁP VÀ NGỮ NGHĨA CỦA CÁC TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT</b> .....	38
2.1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT .....	38
2.2. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO CỦA TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT .....	41
2.2.1. Đặc điểm cấu tạo của từ chỉ động - thực vật .....	41
2.2.2. Đặc điểm cấu tạo của các danh ngữ chỉ động vật - thực vật: .....	44
2.2.3. Nhận xét kết quả khảo sát .....	40
2.3. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM NGỮ NGHĨA CỦA LỚP TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT .....	48

2.3.1. Các từ ngữ chỉ các lớp động vật và bộ phận cơ thể động vật.....	48
2.3.2. Các từ ngữ chỉ các lớp thực vật và bộ phận thực vật.....	53
2.4. SỰ BIẾN ĐỔI VÀ PHÁT TRIỂN NGHĨA CỦA MỘT SỐ TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO NGƯỜI VIỆT .....	56
2.4.1. Từ nghĩa đen đến nghĩa bóng.....	56
2.4.2. Một số từ ngữ chỉ động vật thực vật trong đồng dao người Việt mang nghĩa biểu trưng .....	61
<i>Tiểu kết</i> .....	70
<b>Chương 3: MỘT SỐ NÉT VĂN HOÁ CỦA NGƯỜI VIỆT THỂ HIỆN QUA CÁC TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT TRONG ĐỒNG DAO .....</b>	<b>71</b>
3.1. VỚI NHỮNG TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG THỰC VẬT, CÁC BÀI ĐỒNG DAO PHẢN ÁNH MỘT THẾ GIỚI ĐỘNG THỰC VẬT ĐỦ LOẠI VÀ NHIỀU MÀU SẮC Ở NÔNG THÔN VIỆT NAM .....	71
3.1.1. Về thế giới động vật .....	72
3.1.2. Về thế giới thực vật .....	75
3.2. VỚI NHỮNG TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG THỰC VẬT, ĐỒNG DAO ĐÃ VẪY LÊN NHỮNG BỨC TRANH PHONG TỤC, VUI CHƠI, HỘI HÈ TRUYỀN THỐNG Ở LÀNG QUÊ VIỆT .....	77
3.3. VỚI NHỮNG TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG THỰC VẬT ĐỒNG DAO THỂ HIỆN THÁI ĐỘ TÌNH CẢM ĐỐI VỚI CUỘC SỐNG VÀ CON NGƯỜI, QUAN NIỆM SỐNG CỦA NGƯỜI VIỆT .....	83
3.4. VỚI CÁC TỪ NGỮ CHỈ ĐỘNG THỰC VẬT, ĐỒNG DAO LƯU GIỮ NHỮNG THÓI QUEN SỬ DỤNG NGÔN NGỮ, MANG ĐẶC TRƯNG LỜI ẪN TIẾNG NÓI CỦA NGƯỜI VIỆT VÀ KẾT TINH VẺ ĐẸP TIẾNG VIỆT .....	87
<i>Tiểu kết</i> .....	89
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>91</b>
<b>THƯ MỤC THAM KHẢO.....</b>	<b>94</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

**1.1.** Đồng dao là một bộ phận quan trọng trong kho tàng thơ ca dân gian, có sức sống mãnh liệt trong dân gian nhờ sự trong sáng, hồn nhiên, mộc mạc, dễ nhớ, dễ thuộc. Đó là những lời hát thường gắn liền với hoạt động vui chơi và trò chơi của trẻ em. Đã có nhiều công trình nghiên cứu về đồng dao của người Việt, nhưng việc nghiên cứu ngôn từ trong đồng dao chưa nhiều, đặc biệt chưa có những nghiên cứu đầy đủ và sâu sắc về mặt từ vựng - ngữ nghĩa trong đồng dao.

**1.2.** Đối tượng của sáng tác đồng dao là trẻ em, vì vậy các tác giả dân gian thường lấy tên gọi những sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh để đưa vào đồng dao, nhằm giúp trẻ em nhận biết các sự vật hiện tượng này, tăng cường những nhận biết về môi trường xã hội và thiên nhiên xung quanh, đồng thời giáo dục về tình yêu thiên nhiên và quê hương đất nước, về lòng nhân ái, nghĩa đồng bào, về tình cảm gia đình... Qua đó, đồng dao cũng rèn luyện óc quan sát, rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ.

Trên thực tế, cho đến nay việc nghiên cứu các từ ngữ thuộc trường động vật và thực vật trong đồng dao (các từ ngữ thường gặp và đem lại ấn tượng rất sâu sắc đối với trẻ em) lại chưa được các nhà nghiên cứu chú ý đúng mức, chưa có công trình nào chỉ ra được đầy đủ và sâu sắc những đặc điểm, vai trò và cách sử dụng lớp từ ngữ này trong việc tạo nên những giá trị của đồng dao người Việt.

**1.3.** Một câu hỏi đặt ra là: thông qua lớp từ ngữ thuộc trường động vật, thực vật trong đồng dao của người Việt, có thể thấy được phần nào những đặc trưng văn hoá của người Việt đối với thế giới và các mối quan hệ xung quanh, hay không? Đó là câu hỏi thú vị và cho đến nay cũng chưa có lời giải đáp.

Với những lí do trên, chúng tôi đã chọn đề tài “*Lớp từ ngữ chỉ động vật và thực vật trong đồng dao người Việt*” làm hướng nghiên cứu trong luận văn này.

## 2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

Cho đến nay đồng dao của người Việt đã được nhiều nhà khoa học đề cập đến khi sưu tầm và nghiên cứu văn học dân gian, cùng với ca dao, tục ngữ, câu đố, truyện cổ tích.... Các nhà nghiên cứu đã bàn đến nhiều vấn đề: các tiêu chí xác định đồng dao; hình thức đồng dao; nội dung đồng dao; cách phân loại đồng dao...

Các công trình sưu tầm, tuyển chọn hoặc có phần sưu tầm, tuyển chọn đồng dao của người Việt:

- Nguyễn Thuý Loan, Đặng Diệu Trang, Nguyễn Huy Hồng, Trần Hoàng (1997), *Đồng dao và trò chơi trẻ em người Việt*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội. Sách gồm 799 trang, tập hợp và giới thiệu các sáng tác dân gian như đồng dao, câu đố, trò chơi trẻ em, đồng dao có tên tác giả và đồng dao dưới con mắt các nhà nghiên cứu.

- Vũ Ngọc Phan (2002), *Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam*, Nxb Văn học Hà Nội. Cuốn sách này đã được trao giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật. Cuốn sách là tập hợp các tác phẩm tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam, trong đó có nhiều bài thuộc thể loại đồng dao. Phần giới thiệu các tác phẩm được chia ra các bộ phận: quan hệ với thiên nhiên, quan hệ xã hội, dân ca, tục ngữ, ca dao của đồng bào miền núi... Song trong phần giới thiệu của sách này chưa có sự phân biệt đồng dao với các thể loại khác.

- Bùi Hà My (2004), *Bé với khúc đồng dao*, Nxb Giáo dục, Hà Nội. Đây là cuốn sách nhỏ gồm 40 trang, kết hợp với tranh vẽ. Cuốn sách giới thiệu các bài đồng dao quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi Mầm non.



- Trần Gia Linh (tuyển chọn và giới thiệu) (2007), *Kho tàng đồng dao Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội. Cuốn sách giới thiệu 279 bài đồng dao được sắp xếp thành 6 chủ đề lớn: Đồng dao về thiên nhiên đất nước; Đồng dao với trò chơi của tuổi thơ; Đồng dao - những bài ca tập làm người lao động; Đồng dao - cái nhìn ngộ nghĩnh của trẻ thơ; Đồng dao - những câu đố lý thú; Những bài hát ru. Những bài đồng dao gắn liền trò chơi của tuổi thơ, có phần hướng dẫn cách chơi để người đọc tham khảo.

- Nguyễn Nghĩa Dân (2008), *Đồng dao Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.

***Những nghiên cứu về đồng dao của người Việt:***

- Vũ Ngọc Khánh (1974), “*Mấy điều ghi nhận về đồng dao Việt Nam*”, *Tạp chí Văn học*, số 4.

Trong bài viết này, khái niệm đồng dao lần đầu tiên được dùng. Theo tác giả, “*đồng dao*” được dùng “*để chỉ các lời ca dân gian trẻ em gồm những lời ca trong các trò chơi*”. Tác giả nêu một cách sơ lược về những đặc trưng, tác dụng, cấu tạo và bản về dị bản trong đồng dao. Tác giả viết rằng, “*chỉ muốn sơ bộ bàn về đồng dao theo góc độ văn học dân gian. Thật ra, thể loại này còn nhiều vấn đề có thể đi sâu hơn nữa. Thí dụ kinh nghiệm giáo dục qua đồng dao, khảo sát ngôn ngữ qua lời văn đồng dao, ít nhất cũng tìm thêm được nhiều tia sáng khoa học khác...*”.

- Nguyễn Hữu Thu (1986), “*Diễn xướng đồng dao*”, *Tạp chí Văn học*, số 4, tr. 79-81.

Bài viết này bàn về vấn đề diễn xướng trong đồng dao - một loại hình văn học dân gian. Những “*hình thức hát ru em*”, những triết lí, những đặc điểm nhịp điệu đồng dao và sự phân chia những bài đồng dao theo từng độ tuổi. Có thể thấy bài viết mới chỉ bàn sơ lược về ngôn ngữ trong đồng dao thông qua việc bàn về nhịp điệu của đồng dao.

- Lã Thị Bắc Lý (năm 1988), *Bước đầu tìm hiểu đồng dao trong hệ thống nghiên cứu thơ cho nhi đồng*, Tạp chí Văn học, số 2, (tr.116-121). Điểm nổi bật của bài viết này là tác giả đã giới thiệu được một số hình thức kết cấu của đồng dao, cụ thể đó là những bài đồng dao thể hiện bằng thể thơ ba chữ, bốn chữ...

- Bùi Thanh Tuấn (2008), *Bước đầu tìm hiểu đồng dao của người Việt nhìn từ góc độ ngôn ngữ học* (luận văn thạc sĩ). Luận văn này đã đề cập đến đồng dao của người Việt nói chung nhìn từ phương diện cấu tạo hình thức và một số biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong đồng dao.

- Chu Xuân Diên (1977), trong mục “*Các thể loại trữ tình dân gian*” (thuộc chương “*Các thể loại văn học dân gian*”), Văn học dân gian Việt Nam, tr.429. Tác giả viết: “*Những bài hát trò chơi hay những trò chơi có bài hát, như “Chi chi chành chành”, “Dung giăng dung giẻ”, “Nu na nu nống”, “Rồng rắn”...có thể do người lớn sáng tạo ra, cũng có thể do các em tự nghĩ ra. Nhưng sinh hoạt hát vui chơi, sinh hoạt vừa chơi vừa hát là một sinh hoạt của các em. Cho nên đây là một trong những bộ phận tạo thành cái mà chúng ta gọi là văn học dân gian thiếu nhi...”*”.

- Nguyễn Nghĩa Dân( 2008), *Đồng dao Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.

Cuốn sách gồm có hai phần lớn, tập trung vào hai mảng nội dung là nghiên cứu chung về thể loại đồng dao và giới thiệu, chú thích các bài đồng dao, chia làm 5 phần: *Đồng dao: Trẻ em hát; Đồng dao: Trẻ em hát - trẻ em chơi; Đồng dao: Hát ru, Trẻ em đố vui, Ca dao cho trẻ em - Phụ lục: Đồng dao của một số dân tộc thiểu số.*

Cuốn sách này đã có phần viết về tính chất, chức năng và tác dụng của đồng dao. Tác phẩm còn đề cập đến nhiều vấn đề của đồng dao như đồng dao một xã hội nông nghiệp gần gũi thân thương với trẻ em; đồng dao - môi trường văn hoá, văn nghệ “*chơi mà học, học mà chơi*” của trẻ em. Đồng dao -